

Số: /2020/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO 2 Ngày 18/5/2020

THÔNG TƯ**Quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 72 Luật Giáo dục.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo không thuộc đối tượng thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định trong các cơ sở giáo dục mầm non; trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp tiểu học hoặc cấp trung học cơ sở; trường chuyên biệt, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình phổ thông cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở; trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục).

Điều 3. Sử dụng giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo

1. Giáo viên trong 02 (hai) năm liên tiếp liền kề với năm Thông tư này có hiệu lực thi hành có kết quả đánh giá, xếp loại đạt chuẩn nghề nghiệp trở lên hoặc được phân loại, đánh giá viên chức xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, có đủ sức khỏe thì tiếp tục bố trí công tác giảng dạy cho đến khi nghỉ hưu theo quy định.

2. Giáo viên trong 02 (hai) năm liên tiếp liền kề với năm Thông tư này có hiệu lực thi hành có kết quả đánh giá, xếp loại không đạt chuẩn nghề nghiệp và có một năm được phân loại, đánh giá viên chức xếp vào mức không hoàn thành nhiệm vụ thì không bố trí giảng dạy và được sắp xếp tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để bố trí sang vị trí việc làm khác phù hợp cho đến khi nghỉ hưu theo quy định.

3. Giáo viên không đủ sức khỏe, có nguyện vọng nghỉ hưu, đủ các điều kiện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội thì được nghỉ hưu theo quy định.

Điều 4. Sử dụng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo

1. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong 02 (hai) năm liên tiếp liền kề với năm Thông tư này có hiệu lực thi hành có kết quả đánh giá, xếp loại đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên hoặc được phân loại, đánh giá công chức, viên chức xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, có đủ sức khỏe thì tiếp tục đảm nhiệm chức vụ quản lý trường học đến hết nhiệm kỳ bổ nhiệm. Sau khi kết thúc nhiệm kỳ, không thực hiện bổ nhiệm lại chức vụ quản lý trường học mà bố trí làm nhiệm vụ khác phù hợp đến khi nghỉ hưu theo quy định.

2. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong 02 (hai) năm liên tiếp liền kề với năm Thông tư này có hiệu lực thi hành có kết quả đánh giá, xếp loại không đạt chuẩn hiệu trưởng và có một năm được phân loại, đánh giá công chức, viên chức xếp vào mức không hoàn thành nhiệm vụ thì thôi đảm nhiệm chức vụ quản lý trường học và bố trí làm nhiệm vụ giảng dạy hoặc được sắp xếp tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để bố trí sang vị trí việc làm khác phù hợp.

3. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục không đủ sức khỏe, có nguyện vọng nghỉ hưu, đủ các điều kiện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội thì được nghỉ hưu theo quy định.

Điều 5. Kế hoạch sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo

1. Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo, báo cáo phòng giáo dục và đào tạo để tổng hợp. Phòng giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp với phòng nội vụ xây dựng kế hoạch trình Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là ủy ban nhân dân huyện) phê duyệt thực hiện.

2. Kế hoạch sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo xây dựng, bao gồm:

a) Số lượng, danh sách giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc đối tượng quy định Điều 3, Điều 4 Thông tư này;

b) Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để bố trí sang vị trí việc làm khác phù hợp đối với giáo viên, cán bộ quản lý thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 4 Thông tư này;

c) Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Thông tư này;

b) Các đơn vị khác thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục kiểm tra, giám sát việc triển khai Thông tư này.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch bố trí, sắp xếp, sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; bố trí các nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch;

b) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo;

c) Chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bố trí sang vị trí việc làm khác.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện

a) Phê duyệt kế hoạch bố trí, sắp xếp, sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo;

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; bố trí, sắp xếp sử dụng nhà giáo chưa đáp ứng trình độ chuẩn đúng mục tiêu, kế hoạch;

c) Chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bố trí sang vị trí việc làm khác.

4. Trách nhiệm của sở giáo dục và đào tạo

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện Thông tư này theo thẩm quyền;

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng nhà giáo chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; cập nhật, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo kế hoạch sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo của tỉnh và các nội dung khác theo yêu cầu;

c) Chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bố trí sang vị trí việc làm khác.

5. Trách nhiệm của phòng giáo dục và đào tạo

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Thông tư này theo thẩm quyền;

b) Chủ trì, phối hợp với phòng nội vụ xây dựng kế hoạch bố trí, sắp xếp sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo trình ủy ban nhân dân huyện phê duyệt thực hiện;

c) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bố trí sang vị trí việc làm khác.

6. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo

a) Căn cứ Điều 2 Nghị định số /2020/NĐ-CP ngày tháng năm 2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở xác định, lập danh sách và đề xuất phương án sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo;

b) Triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo;

c) Tạo điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tham gia các khóa bồi dưỡng theo quy định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020.

2. Bãi bỏ Quyết định số 22/2006/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc bồi dưỡng, sử dụng giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục; thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban VHGDĐTNNĐ của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Bộ trưởng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban Quốc gia đổi mới giáo dục và đào tạo;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo;
- Website của Chính phủ;
- Website của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục NGCBQLGD (10 bản).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Ngọc Thương